

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Ông Nguyễn Duy Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Kim Duy Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ - Sinh ngày: 12/12/1995 tại phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tiểu khu N, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Lê Văn T - Sinh năm 1964 và con bà: Trương Thị H - Sinh năm 1975; Có vợ: Lê Thị L - Sinh năm 2003; Có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Năm 2020 bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là Công an thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân Quận G, TP. H xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi liên quan:*

1. Anh Hồ Văn X – Sinh năm: 1966

Địa chỉ: Tiểu khu H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Phan Văn C – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khối A, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

** Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Trọng H - Sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Bùi Văn Đ – Sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 04/12/2020, sau khi chơi game xong thì Vũ Trọng H (sinh ngày 10/6/2005); Bùi Văn Đ (sinh ngày 04/10/2005) và Lê Văn Đ đi bộ từ tiểu khu 2, phường H, thị xã Nghi Sơn về nhà. Khi đi qua khu vực cổng phía Tây chợ Còng thuộc tiểu khu 2, phường H, thị xã Nghi Sơn thì H thấy chiếc mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh - đen, BKS: 36K6-4760 vẫn đang cắm chìa khóa trên xe. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã nói với Bùi Văn Đ là “chiếc xe kia đang cắm chìa khóa, lại coi rằng đây” (ý của H là lại trộm chiếc xe mô tô trên) thì Lê Văn Đ nghe được và trả lời với H là “không”. Sau đó, Lê Văn Đ tiếp tục đi bộ về nhà; còn H và Bùi Văn Đ đi lại chỗ chiếc xe, H ngồi lên xe nổ máy còn Bùi Văn Đ ngồi phía sau; H điều khiển xe chở Bùi Văn Đ đến khu vực ngã ba gần quán Cau Vua thì gặp Lê Văn Đ đang đi bộ, H dừng xe lại cho Lê Văn Đ ngồi phía sau xe rồi điều khiển xe mô tô chạy theo hướng Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn rồi theo đường Nguyễn Bình rẽ vào khu tái định cư xã Hải Yến. Trên đường đi H hỏi Lê Văn Đ có chỗ nào bán xe không thì Lê Văn Đ bảo có quen mấy người trong Nghệ An nên bảo H điều khiển xe mô tô vào trong đó để bán (Lê Văn Đ biết chiếc xe mô tô trên là do H và Bùi Văn Đ trộm cắp được). H chở Lê Văn Đ và Bùi Văn Đ đến quán mua bán, sửa chữa xe máy của anh Phan Văn C ở Khối A, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Bùi Văn Đ bán chiếc xe mô tô trên cho anh C được 700.000 đồng và đưa toàn bộ số tiền vừa bán xe được cho Lê Văn Đ. Cả ba người đã tiêu xài hết số tiền trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 138/KLĐGTS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn kết luận: “Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh - đen, BKS: 36K6-4760 có giá trị là 2.800.000 đồng”.

Đối với Vũ Trọng H, sinh ngày 10/6/2005, trú tại thôn N, xã H, thị xã N và Bùi Văn Đ, sinh ngày 04/10/2005, trú tại tổ dân phố V, phường N, thị xã N là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên. Tuy nhiên, tại thời điểm thực

hiện hành vi trộm cắp tài sản thì H và Bùi Văn Đ chưa đủ 16 tuổi; do đó, hành vi của các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi của Phan Văn C mặc dù đã mua chiếc xe do Bùi Văn Đ và H trộm cắp mà có; Tuy nhiên, khi mua thì anh C không biết đó là xe trộm cắp mà có, ngoài ra khi mua anh C còn yêu cầu các đối tượng cam kết chiếc xe trên không phải là xe trộm cắp. Do vậy, hành vi của Cường không cấu thành tội phạm.

Về dân sự và vật chứng:

Ngày 07/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã tạm giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh - đen, BKS: 36K6-4760, số khung: XA10CD4H345676, số máy: VMEVA2345676, xe đã qua sử dụng và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hồ Văn X. Ông Xuân đã nhận lại tài sản nói trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Anh Phan Văn C không yêu cầu nhận lại số tiền mua xe đã trả cho các đối tượng.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKSNS-HS ngày 16/04/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho ông Hồ Văn X một xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh - đen, BKS: 36K6-4760, số khung: XA10CD4H345676, số máy: VMEVA2345676, xe đã qua sử dụng, ông Xuân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn và không yêu cầu Bùi Văn Đ và Vũ Trọng H có trách nhiệm chung (là tiền mà bị cáo và các đối tượng Bùi Văn Đ và Vũ Trọng H đã bán xe máy trộm cắp cho anh Phan Văn C) vì đây là số tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo và các đối tượng đã tiêu xài cá nhân hết. Do anh Phan Văn C không yêu cầu nhận lại số tiền nói trên.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Văn Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, đáng lẽ phải tự lao động để tạo nguồn thu nhập cho cuộc sống của mình và gia đình. Nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện, muốn hưởng thụ nhưng lại không chịu lao động nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật mà còn gây trở ngại lớn cho công tác Điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu hình phạt là cần thiết. Do đó cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo không tiền án, nhưng có một tiền sự và có nhân thân xấu đó là: Năm 2020 bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là Công an thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác và năm 2015 bị Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho ông Hồ Văn X một xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100, màu xanh - đen, BKS: 36K6-4760, số khung: XA10CD4H345676, số máy: VMEVA2345676, xe đã qua sử dụng, ông Xuân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn và không yêu cầu Bùi Văn Đ và Vũ Trọng H có trách nhiệm chung (là tiền mà bị cáo và các đối tượng Bùi Văn Đ và Vũ Trọng H đã bán xe máy trộm cắp cho anh Phan Văn C) vì đây là số tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo và các đối tượng đã tiêu xài cá nhân hết. Do anh Phan Văn C không yêu cầu nhận lại số tiền nói trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Đ.

Tuyên bố: Lê Văn Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. (Theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0000482 ngày 18/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn)

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh